TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Ph**
Số: 115 /2024/QĐCNTTLH	*Thanh Sơn, ngày 18 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về con chung, các vấn đề khác của chị Phí Thị L;

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn, việc nuôi con chung của chị Phí Thị L;

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị **Phí Thị L**, Sinh năm 1992.

HKTT: Khu 2, xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Người bị kiện: Anh **Nguyễn Văn B**, Sinh năm 1988.

HKTT: Khu 1, Xóm Lạc Song, xã Lương Nha, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 11 năm 2024 cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phí Thị L và anh Nguyễn Văn B.

Về con chung: Chị Phí Thị L và anh Nguyễn Văn B xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Ph, sinh ngày 05/01/2023, hiện cháu đang ở với chị L tại xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy. Ly hôn chị L và anh B thống nhất, thỏa thuận với nhau về việc nuôi con chung như sau. Chị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Hoàng Ph, kể từ tháng 11 năm 2024 cho đến khi con chung thành niên. Chị L tự nguyện không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phí Thị L và anh Nguyễn Văn B đều không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị Phí Thị L và anh Nguyễn Văn B đều xác định vợ chồng không có, ly hôn anh chị đều không có đề nghị gì.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Ph thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

Nơi nhận:
- *Các bên tham gia hòa giải;*
- *VKS huyện;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *UBND xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy;*
- *UBND xã Lương Nha, huyện Thanh Sơn;*
- *L- u TA.*

THẨM PHÁN

Trần Thị Duyên Hòa